

Số: 091 / ĐHĐCĐ - NQ

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty ngày 11 tháng 4 năm 2019,

Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tổ chức với sự tham dự của số cổ đông đại diện cho 9.156.388 cổ phần (tương đương 87,2% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty). Đại hội được tiến hành với tỷ lệ dự họp và biểu quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị:

2.1. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

2.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, cụ thể:

Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đã đạt được trong năm 2018:

- * Doanh thu hợp nhất : 563.892.087.976 đồng
- * Lợi nhuận sau thuế tổng hợp : 33.838.935.094 đồng

Phân phối lợi nhuận:

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	
		SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	LN sau thuế để phân bổ	33.838.935.094	
2	Trả cổ tức (kế hoạch 15%, thực hiện 15%)	15.749.340.000	
	- Đã tạm ứng đợt 1 (5%)	5.249.780.000	
	- Số còn phải trả (10%)	10.499.560.000	
3	Trích quỹ KTPL (11% x LNST)	3.722.282.860	
	Còn lại (1 – 2 – 3)	14.367.312.234	
4	Bổ sung vào quỹ ĐTPT từ phần lợi nhuận còn lại	14.367.312.234	

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

Điều 4: Thông qua phương hướng phát triển kinh doanh năm 2019 do Ban Lãnh đạo Công ty đề xuất và giao kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho Công ty như sau:

4.1. Các chỉ tiêu kinh doanh:

- Tổng doanh thu : 582 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế : 34,8 tỷ
- Cổ tức tối thiểu 15% trên vốn điều lệ.

4.2. Nguyên tắc phân bổ lợi nhuận năm 2019

a/ Trích và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo luật định

b/ Phân bổ lợi nhuận sau thuế:

Do Đại hội cổ đông năm 2020 quyết định

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).



Điều 5: Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát – năm 2019:

5.1. Thù lao của thành viên HĐQT: 5,0 triệu đồng/ người/ tháng

5.2. Thù lao của Ban kiểm soát:

✓ Trưởng Ban kiểm soát : 5,0 triệu đồng/ tháng

✓ Thành viên BKS : 3,0 triệu đồng/ người/tháng

Các chi phí về thù lao trên đây được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

Điều 6: Giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong bốn tổ chức sau đây là tổ chức kiểm toán độc lập năm 2019 của Công ty:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

(Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

Điều 7: Đại hội nhất trí thông qua toàn bộ nội dung của Nghị quyết trên với 9.156.388 cổ phần có quyền biểu quyết tương đương với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi gửi:

- Các cổ đông của Công ty (thông báo trên website của Công ty)
- Công bố thông tin (theo quy định của pháp luật)
- Hội đồng Quản trị Công ty
- Ban kiểm soát.
- Lưu VT/Tổ QTCT

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



TS. Bùi Duy Chính





**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
VINACONTROL**

GPKD số 0100107772

Số KH&ĐT TP. HN cấp lần 9

ngày 29/05/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol,

Hôm nay, ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại Trung tâm Hội nghị Metropole – 216 Lý Chính Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol đã được tổ chức.

Tiến trình và kết quả Đại hội được ghi nhận như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1. Đại biểu của Công ty:

- Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là: 104.999.550.000 đồng tương đương 10.499.955 cổ phần phổ thông (trong đó có 10.499.556 cổ phiếu có quyền biểu quyết và 399 cổ phiếu quỹ).
- Theo báo cáo của ông Nguyễn Quốc Minh, Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu, số đại biểu có mặt tham dự Đại hội là 49 đại biểu, đại diện cho 9.156.388 cổ phần, đạt tỷ lệ 87,2% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã nghe và nhất trí với báo cáo trên. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông của Công ty được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. (Phụ lục đính kèm: Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp).
- Các đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội gồm có: Các thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Khách mời tham dự Đại hội:
Đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - Ông Phùng Mạnh Phú – Chức vụ: Giám đốc Kiểm toán



Đại hội thống nhất cử Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký như sau:

a) Đoàn chủ tịch:

- ❖ Ông Bùi Duy Chinh - Chủ tịch HĐQT Công ty
- ❖ Ông Mai Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty
- ❖ Ông Phan Văn Hùng - Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty

b) Ban Thư ký:

- ❖ Bà Vũ Thị Hồng Hạnh – Trợ lý Tổ Quản trị Công ty
- ❖ Bà Nguyễn Trần Bội Ngọc – Trợ lý Tổ Quản trị Công ty

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đại hội thông qua Quy chế tổ chức và Thẻ lệ biểu quyết
2. Đại hội tập trung nghe Báo cáo tổng kết năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (Nội dung cụ thể các báo cáo là tài liệu đính kèm và không tách rời của biên bản Đại hội. Các tài liệu này cũng được gửi đến từng cổ đông tham dự Đại hội).
3. Hội đồng Quản trị Công ty đề xuất và trình Đại hội về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Giao kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Thù lao của HĐQT và BKS. Ban Kiểm soát trình Đại hội về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2019.

(Nội dung cụ thể các tờ trình là tài liệu đính kèm và không tách rời của Biên bản Đại hội).

4. Đại hội tiến hành xem xét các Báo cáo và Nội dung các tờ trình, các ý kiến tập trung vào các nội dung sau:

4.1. Đại diện Quỹ Barca có một số ý kiến và câu hỏi như sau: Kế hoạch phát triển của Vinacontrol nếu SCIC thoái vốn; Yêu cầu chi phí vốn và kế hoạch đầu tư các năm tiếp theo; cũng như kế hoạch cải thiện biên lợi nhuận trong thời gian tới.

- Kế hoạch phát triển của Vinacontrol nếu SCIC thoái vốn: Vinacontrol vẫn tiếp tục kế hoạch phát triển như đã hoạch định. HĐQT sẽ trao đổi với SCIC nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Công ty tiếp tục phát triển ổn định; Công ty sẽ thông báo cho các cổ đông khi SCIC có kế hoạch thoái vốn và đấu giá.
- Barca đề nghị thực hiện M&A đối với các Công ty giám định nhỏ lẻ: Việc mua các công ty như trên sẽ có những khó khăn (mạng lưới nhỏ lẻ, phòng thử nghiệm chưa so sánh được với Vinacontrol). Tuy nhiên, Vinacontrol cũng sẽ xem xét, cân nhắc về việc M&A khi có sự phù hợp với định hướng phát triển dịch vụ của Công ty.
- Barca phản đối việc đầu tư về Bất động sản: Vinacontrol không có ý định đầu tư BĐS, hiện chỉ có kế hoạch mua lại trụ sở chính – văn phòng làm việc tại Hà Nội và TPHCM, tuy nhiên việc này hiện khó thực hiện được.
- Kế hoạch đầu tư: tập trung đầu tư thiết bị phân tích thử nghiệm, tuy nhiên việc đầu tư cần được thực hiện theo lộ trình đã hoạch định.

4.2. Cổ đông Phạm Ngọc Dũng chia sẻ những khó khăn của Công ty, đề nghị HĐQT và Ban điều hành xem xét có giải pháp đánh giá chất lượng nguồn nhân lực của Vinacontrol, tinh giảm bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực nhân sự, hiệu quả công việc, giảm chi phí vốn, tăng lợi nhuận...

Ban điều hành ghi nhận ý kiến của cổ đông. Ban Điều hành báo cáo Đại hội: các dịch vụ của Công ty có tính chất đặc thù; yêu cầu của các Cơ quan Quản lý Nhà nước luôn thay đổi, đặc biệt là nhân sự đáp ứng.

Hàng năm, HĐQT và Ban điều hành đều triển khai công tác đánh giá nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý cấp trung, có kế hoạch đào tạo – nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã và sẽ ban hành những quy định, kế hoạch cụ thể để sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có, đáp ứng yêu cầu công việc và định hướng phát triển bền vững của Công ty.

5. Các ý kiến của Đại hội được thống nhất và quyết nghị như sau:

5.1. Về Quy chế tổ chức

Kết quả biểu quyết:

- Đại hội nhất trí thông qua Quy chế tổ chức với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

5.2. Về Thẻ lệ biểu quyết

Kết quả biểu quyết:

- Đại hội nhất trí thông qua Thẻ lệ biểu quyết với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

5.3. Về Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018:

Kết quả biểu quyết

- Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của BKS với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp) tán thành với nội dung của báo cáo.

5.4. Về Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018:

Kết quả biểu quyết

- Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp) tán thành với nội dung của báo cáo.

5.5. Về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (theo các nguyên tắc đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 quyết nghị). Cụ thể:

- Doanh thu hợp nhất: 563.892.087.976 đồng
- LN sau thuế tổng hợp: 33.838.935.094 đồng
- LN sau thuế để phân bổ: 33.838.935.094 đồng
- Trả cổ tức (kế hoạch 15%, thực hiện 15%): 15.749.340.000 đồng
- Trích quỹ KTPL (11% x LNST): 3.722.282.860 đồng
- Bổ sung vào quỹ ĐTPT từ phần lợi nhuận còn lại: 14.367.312.234 đồng

Kết quả biểu quyết

- Đại hội thông qua với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội).

5.6. Về giao kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019

5.6.1. Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 582 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế: 34,8 tỷ
- Cổ tức tối thiểu 15% trên vốn điều lệ.

5.6.2. Nguyên tắc phân bổ lợi nhuận năm 2019:

- Trích và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: theo luật định
- Phân bổ lợi nhuận sau thuế:

Do Đại hội cổ đông năm 2020 quyết định

Kết quả biểu quyết

- Đại hội thông qua với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội).

5.7. Về Thù lao của thành viên HĐQT và BKS

* Thù lao của thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/người/tháng

* Thù lao của Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát: 5 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS: 3 triệu đồng/người/tháng

Kết quả biểu quyết

- Đại hội nhất trí thông qua Tờ trình về thù lao của HĐQT và BKS với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

5.8. Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2019

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong bốn tổ chức sau là tổ chức kiểm toán độc lập năm 2019:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

Kết quả biểu quyết

- Đại hội nhất trí thông qua với số cổ phần là 9.156.388 (tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp).

Ban Thư ký lấy ý kiến Đại hội về Nghị quyết của Đại hội. Nghị quyết được thông qua với kết quả: 9.156.388 cổ phần (tương đương với 100% cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp) chấp thuận. Nghị quyết này là phần không tách rời của Biên bản Đại hội.

Đại hội thông qua nội dung Biên bản như trên vào hồi 11.00, ngày 11 tháng 4 năm 2019.

Đại hội bế mạc và kết thúc vào hồi 11.15' cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Bùi Duy Chinh



Mai Tiến Dũng



Phan Văn Hùng

BAN THƯ KÝ



Vũ Thị Hồng Hạnh



Nguyễn Trần Bội Ngọc

10

Số: 124 /TGĐ-KT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Năm 2018 được đánh giá là một năm kinh doanh khó khăn của Vinacontrol. Xu hướng xã hội hóa hoạt động đánh giá sự phù hợp khiến ngày càng nhiều tổ chức lớn, nhỏ, trong và ngoài nước tham gia thị trường, tạo sự cạnh tranh gay gắt và áp lực kéo giá phí dịch vụ trung bình đi dần xuống. Bên cạnh đó, việc các Bộ ngành mở rộng phạm vi chỉ định, ủy quyền cho nhiều tổ chức đánh giá sự phù hợp, nhưng tiến hành cắt giảm các thủ tục kiểm tra chuyên ngành cũng là nguyên nhân gây sụt giảm nguồn doanh thu. Kết thúc năm tài chính 2018, tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 563,89 tỷ đồng, vượt 6,4% so với kế hoạch, tăng trưởng gần 8% so với cùng kỳ. Mặc dù mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt một con số nhưng với điều kiện kinh doanh khó khăn như vậy, việc tăng trưởng 8% đã thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm của các Đơn vị và toàn thể CBNV, sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

Kết quả kinh doanh năm 2018 thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2018 (đồng) Đã kiểm toán	2017 (đồng) Đã kiểm toán	2018/2017 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	327.040.021.215	314.733.917.274	104%
2.	Doanh thu thuần	560.144.227.051	518.781.420.882	108%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42.304.486.318	43.371.181.778	98%
4.	Lợi nhuận khác	1.546.742.664	139.918.603	1105%
5.	Lợi nhuận trước thuế	43.851.228.982	43.511.100.381	101%
6.	Lợi nhuận sau thuế	34.323.491.879	33.164.613.695	103%

- Nhóm mặt hàng/dịch vụ trọng điểm của Vinacontrol: Mặt hàng Dây chuyên sản xuất, máy móc thiết bị tiếp tục đóng vai trò chủ lực, đạt 62,36 tỷ đồng với tỷ trọng 11,85% trên tổng doanh thu hoạt động giám định toàn ngành. Mặt hàng điều đứng ở vị trí thứ hai với doanh thu 59,98 tỷ đồng, chiếm 11,40%. Đặc biệt, năm 2018, doanh thu mặt hàng dăm gỗ tăng trưởng mạnh, đạt 55,91 tỷ đồng, tăng 28,19% so với cùng kỳ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán. Bên cạnh đó, việc các đối tác trong và ngoài nước tin tưởng lựa chọn dịch vụ giám định than của Vinacontrol đã



giúp Công ty khai thác được lượng lớn doanh thu. Doanh thu mặt hàng than năm 2018 đạt 54,35 tỷ đồng, tăng 39,76% so với cùng kỳ năm trước nhờ trúng thầu các dự án lớn. Mặt hàng phân bón và thức ăn chăn nuôi cũng có sự tăng trưởng mạnh, đạt lần lượt 33,61 tỷ và 20,05 tỷ đồng. Đây là các doanh thu mang lại từ hoạt động chứng nhận hợp quy, kiểm tra nhà nước. Mặt hàng thép đạt doanh thu 28,88 tỷ đồng, tăng 17,53% so với cùng kỳ, chủ yếu là phần doanh thu đến từ hoạt động giám định thép xuất khẩu sang Indonesia theo ủy thác từ KSO SCISI. Doanh thu mặt hàng xăng dầu năm 2018 đạt 19,69 tỷ đồng, tăng 17,01% so với cùng kỳ nhờ việc trúng thầu và thực hiện giám định cho Công ty lọc hóa dầu Bình Sơn,

- Các chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước (QLNN) có hiệu lực từ đầu 2018 là nguyên nhân chính gây sụt giảm nguồn doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN. Doanh thu nhóm mặt hàng này năm 2018 đạt 86,59 tỷ đồng, tương đương 16,46% doanh thu công ty mẹ Vinacontrol, bằng 86% so với cùng kỳ năm trước. Giảm mạnh nhất là dịch vụ KTNN về an toàn thực phẩm, doanh thu năm 2018 gần 20 tỷ, bằng 44% so với năm 2017. Dự báo doanh thu mặt hàng này tiếp tục giảm sau khi Thông tư 117/2018/BTC quy định mức thu phí trong công tác vệ sinh ATTP có hiệu lực từ 15/1/2019. Năm 2018, doanh thu dịch vụ giám định, chứng nhận chất lượng thép của Vinacontrol Hồ Chí Minh bằng 0 dẫn đến doanh thu toàn ngành của nhóm mặt hàng này giảm chỉ bằng 64% so với cùng kỳ năm trước (5,42 tỷ đồng). Tuy nhiên, một tín hiệu đáng mừng là ngày càng nhiều khách hàng tìm đến Vinacontrol để kiểm tra chất lượng phân bón nhập khẩu, đặc biệt sau khi có quyết định hủy bỏ việc chỉ định tổ chức chứng nhận phân bón của 11 tổ chức trong nước, đem lại doanh thu cho nhóm mặt hàng này 27,5 tỷ đồng, tăng 80% so với cùng kỳ, xấp xỉ 32% cơ cấu doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ QLNN.

- Năm 2018 ghi nhận thành công lớn của Vinacontrol về hoạt động giám định theo ủy thác của nước ngoài với doanh thu đạt 64,35 tỷ đồng, đóng góp trên 10% tổng doanh thu của Tập đoàn. Ngoài hai Hợp đồng giám định theo ủy thác của Cargo Control Germany và KSO SCISI, đã khai thác thêm 03 Hợp đồng ủy thác từ nước ngoài gồm: TCRC Indonesia cho mặt hàng than, TUV NORD Incok Hàn Quốc cho mặt hàng máy móc, thiết bị và Pretige E.C. Trung Quốc cho mặt hàng dệt may. Việc có được các ủy thác nước ngoài giúp Vinacontrol có cơ hội tiếp cận được với nhiều khách hàng mới, đặc biệt cập nhật được phương pháp thực hiện cho loại dịch vụ mới, mở ra các cơ hội phía trước.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2018:

+ *Vinacontrol Hà Nội*: Năm 2018 là một năm kinh doanh rất khó khăn của Vinacontrol Hà Nội. Các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu như dây chuyền máy móc thiết bị, dầm gỗ, quặng sắt... đều bị giảm mạnh. Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Đơn vị đã rất nỗ lực trong việc tìm kiếm, khai thác khách hàng mới. Tuy nhiên, do địa bàn giám định thường ở các địa điểm cách xa Hà Nội, giám định viên di chuyển liên tục nên chi phí phát sinh lớn, bao gồm cả chi phí khai thác và chăm sóc khách hàng. Trong năm, Đơn vị đã thực hiện mở rộng một số loại hình dịch vụ mới như điện-điện tử, LPG nhưng chưa thực sự hiệu quả do thiếu trang thiết bị, chưa có năng lực thử nghiệm, thường xuyên phải gửi mẫu bên ngoài, không đáp ứng được về thời gian và chi phí tăng cao. Kết thúc năm 2018, doanh thu Đơn vị đạt 70,01 tỷ đồng, tăng trên 5% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Năm 2018, Vinacontrol Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính được giao. Doanh thu vượt 10,2% so với kế hoạch và tăng trưởng 13,4% so với năm 2017. Một trong những hoạt động được Đơn vị đề cao và thực hiện hiệu quả là công tác khai thác và chăm sóc khách hàng. Vinacontrol Hải Phòng luôn xác định khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Đơn vị luôn nghiên cứu đưa ra áp dụng những chính sách chăm sóc hợp lý đối với từng khách hàng cụ thể nhằm duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng cũ, giữ chân những khách hàng lâu năm và qua đó phát triển thêm khách hàng mới.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Doanh thu năm 2018 của Vinacontrol Quảng Ninh đạt 54,8 tỷ, tăng 14% so với năm 2017. Thị trường giám định tại Quảng Ninh vẫn sôi động các mặt hàng đá vôi, clinker xuất khẩu và vận chuyển vào phía nam, than xuất nhập khẩu và tiêu thụ nội địa. Trong năm, Vinacontrol Quảng Ninh đã tham gia đấu thầu và ký kết được nhiều Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định than cho các Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng, Nhiệt điện Thái Bình... Riêng mặt hàng than đã đem lại 27,7 tỷ đồng, chiếm trên 50% tổng doanh thu của Đơn vị.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Năm 2018, cơ cấu mặt hàng của Đơn vị không có sự thay đổi nhiều so với năm 2017, chủ yếu tập trung vào 4 nhóm mặt hàng chính: dăm gỗ, khoáng sản, máy móc thiết bị và xăng dầu. Mặt hàng dăm gỗ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán sang Trung Quốc, nên các nhà máy sản xuất bột giấy tại Trung Quốc tập trung mua mạnh tại thị trường Việt Nam, góp phần vào sự tăng trưởng kỷ lục của mặt hàng này trong năm: Doanh thu đạt 38,5 tỷ, tăng 32% so với năm 2017. Mặt hàng này đã giúp Vinacontrol Đà Nẵng tăng tổng doanh thu 20% so với kế hoạch, đạt 53,6 tỷ đồng.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Nằm ở vị trí địa lý thuận lợi, là trung tâm kinh tế của cả nước, có tốc độ tăng trưởng cao, Vinacontrol Hồ Chí Minh có lợi thế trong việc phát triển cơ cấu mặt hàng/loại hình dịch vụ. Điều này đồng nghĩa với việc Công ty cũng đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các tổ chức giám định trong và ngoài nước. Uy tín về thương hiệu Vinacontrol thôi chưa đủ, Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Vinacontrol Hồ Chí Minh đang phải nỗ lực rất nhiều để đạt được doanh thu và lợi nhuận được giao. Năm 2018, Vinacontrol Tp. HCM đạt doanh thu 280 tỷ. Đây chính là kết quả rất khả quan và đáng tự hào, là nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBNV, là động lực nhưng cũng là thách thức cần vượt qua.

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*: Từ một Đơn vị đơn thuần cung cấp dịch vụ chứng nhận sự phù hợp cho sản phẩm, hàng hóa, đến nay, Công ty đã đa dạng hóa dịch vụ của mình trên nhiều lĩnh vực như: chứng nhận hệ thống quản lý, chứng nhận hợp chuẩn hợp quy, kiểm định chất lượng, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị đo, kiểm tra hàng nhập khẩu, quan trắc môi trường... Năm 2018, Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ/ngành chỉ định, ủy quyền thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, xây dựng, an toàn lao động, kiểm định đo lường..., mang lại tổng doanh thu 41,43 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*: Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Do Công ty đang thực hiện tái cơ cấu tổ chức, tổng doanh thu năm 2018 của Công ty giảm gần 6% so với cùng kỳ

năm trước, đạt mức 6,7 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 là 5%.

II/ Tình hình tài chính:

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.78	1.54	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.74	1.51	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	36.32	38.24	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	57.04	61.92	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	112.05	111.49	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.71	1.65	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.13	6.39	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16.48	17.06	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.50	10.54	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.55	8.36	%	MS30/MS10

2. Tình hình tài chính:

Năm 2018 Vinacontrol luôn duy trì sự ổn định tài chính, các hệ số khả năng thanh toán hiện thời và khả năng thanh toán nhanh đều tăng dần lần lượt là 1,78 lần và 1,74 lần. Công ty duy trì giá trị vốn bằng tiền ở mức cao và quản lý dòng tiền này một

cách có hiệu quả, an toàn và linh hoạt để đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn kinh doanh.

Tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2018 của Vinacontrol vẫn đạt ở mức cao là 560,14 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2017. Tổng tài sản: 327,04 tỷ đồng tăng so với năm 2017 là 4%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động, không có nợ xấu. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

III/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý của Vinacontrol năm 2018:

Năm 2018, để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan QLNN và nhu cầu phát triển kinh doanh, Công ty đã thực hiện một số hoạt động sau:

1. Cải tiến cơ cấu tổ chức:

Với hơn 60 năm phát triển, Vinacontrol luôn chú trọng hoàn thiện bộ máy tổ chức ngày càng tinh gọn, năng động và phù hợp với tình hình phát triển thực tế. Một số thay đổi/cải tiến cụ thể:

- Vinacontrol được Tổng cục tiêu chuẩn ĐLCL cấp Giấy chứng nhận chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo Nghị định 107 với năng lực tất cả các Đơn vị trực thuộc tạo nên sức mạnh tổng hợp thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh chung toàn Công ty.

- Thay đổi mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức của Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh, đơn vị lớn nhất Công ty (tên chức danh Lãnh đạo, CBQL cấp trung, tên Đơn vị trực thuộc) tương ứng với quy mô, số lượng CBNV, sự tăng trưởng Doanh thu của các Đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên nghiệp sẽ hỗ trợ, thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của Công ty VNC HCM nói riêng và của Tập đoàn nói chung.

- Thành lập thêm một số Ban/bộ phận hoạt động trực thuộc Đơn vị, văn phòng đại diện ở một số khu vực để thực hiện công tác Marketing, khai thác khách hàng, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu, văn hóa Vinacontrol.

- Sau những hoạt động thử nghiệm, mô hình các phòng trực tiếp gồm chứng nhận và giám định có thể khẳng định là mô hình hữu hiệu nhất hiện nay để có thể phát huy tối đa nguồn nhân lực và năng lực sẵn có chung của từng Đơn vị nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Điều lệ Vinacontrol và Bộ 11 quy chế quản lý nội bộ nhiệm kỳ mới cùng với 02 Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật Nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách) được ban hành giúp công tác quản lý được thống nhất và chuyên nghiệp trong toàn Công ty.

2. Công tác phát triển thị trường:

Trong năm 2018, Vinacontrol tập trung giữ vững thị phần hiện có và không ngừng mở rộng phát triển thị phần thông qua đa dạng hoá, kênh phân phối, điển hình như:

- Hệ thống kênh phân phối dịch vụ truyền thông: Vinacontrol tiếp tục mở rộng về số lượng và nâng cấp về giao diện, trang thiết bị cho mạng lưới cơ sở trải dọc Việt Nam. Tiêu biểu như việc đưa vào hoạt động trụ sở mới của TT PT & TN 1 tại Khu công nghiệp Ninh Hiệp từ tháng 10/2018. Dựa trên hệ thống cơ sở vật chất được thiết kế và đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm, Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn trong tương lai;

- Kênh đấu thầu dự án: với 27 dự án đấu thầu lớn được tham gia, đạt tỷ lệ trúng thầu đạt trên 80%, giúp Vinacontrol có một khoản doanh thu lớn và nguồn công việc ổn định;

- Kênh chính sách thông qua các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ quan quản lý Nhà nước: Trong năm qua, Trung tâm PT & TN 1 và 2 đã tiếp cận được với hệ thống Sở Công thương các tỉnh như Bắc Giang, Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh cho hoạt động hậu kiểm an toàn thực phẩm. Các Sở Công thương Đà Nẵng, Hải Phòng cũng đang trong giai đoạn tiếp xúc;

- Kênh liên kết: Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động liên kết, hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác từ Đức, Hàn Quốc, Indonesia, Trung Quốc đem lại doanh thu trên 64 tỷ đồng, cũng như kiến thức về nhiều loại hình dịch vụ mới;

- Kênh xuất khẩu dịch vụ: Vinacontrol cử nhiều đoàn chuyên gia thông qua hình thức cử chuyên gia của Vinacontrol ra nước ngoài để thực hiện dịch vụ tại Trung Quốc, Campuchia, khu vực Châu Âu, Châu Phi theo yêu cầu của khách hàng;

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh trực tiếp, hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng thể hiện được các vai trò hỗ trợ thông qua việc đa dạng hóa hình thức thực hiện, phát triển về số lượng kênh và gia tăng về tần suất.

Công ty hiện áp dụng đa dạng hình thức truyền thông điện tử; truyền thông truyền thống bằng các ấn phẩm, tờ rơi, báo, tạp chí chuyên ngành; các hội nghị, triển lãm; truyền thông liên kết, thông qua các cơ quan quản lý, tổ chức đồng nghiệp, hiệp hội ngành nghề; thông qua các đơn vị tiếp thị liên kết, môi giới trung gian, cùng nhiều hình thức linh hoạt khác để phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng mục tiêu.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Tập đoàn:

Năm 2018, Vinacontrol tích cực đẩy mạnh việc nghiên cứu, sử dụng các thiết bị, công nghệ mới hiện đại vào trong công tác quản lý cũng như các hoạt động phân tích, thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận... để tận dụng các tiện ích của thiết bị, công nghệ đem lại. Cụ thể:

- Triển khai hệ thống máy tính mới Thin – Client tại Văn phòng Tập đoàn, vận hành và bảo trì hệ thống. Xây dựng quy trình, tài liệu để triển khai mở rộng toàn Tập đoàn.

- Thiết lập, cài đặt, quản lý vận hành máy chủ ảo hóa, website Vinacontrol.com.vn.

- Xây dựng mô hình giải pháp triển khai hệ thống tổng đài công nghệ số VOIP toàn Tập đoàn.

- Phối hợp với Vietel triển khai xây dựng phần mềm ERP.
- Thực hiện các chiến dịch truyền thông Marketing online.
- Triển khai, sử dụng Facebook Workplace cho toàn thể CBNV Vinacontrol.

4. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, khả năng kiểm định bể đong cố định, kiểm định cân v.v...Ngoài ra mở rộng thêm phạm vi, lĩnh vực một số dịch vụ/mặt hàng mới như: chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may (Vinacontrol Hà Nội, Hải Phòng và Hồ Chí Minh), chứng nhận thiết bị điện/điện tử (Vinacontrol Hà Nội, Vinacontrol Hồ Chí Minh), phân loại trang thiết bị y tế (Vinacontrol Hà Nội).

5. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2018:

- Đầu tư xây dựng: Năm 2018, Vinacontrol tiếp tục đầu tư xây dựng Trung tâm Phân tích và Thử nghiệm 1 tại cụm Công nghiệp Ninh Hiệp (Gia Lâm, Hà Nội), nâng tổng số vốn đầu tư lên 31,45 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn tự có là 13,76 tỷ đồng, nguồn vốn vay ngân hàng là 17,69 tỷ đồng. Dự án hoàn thành tháng 10/2018 với cơ sở vật chất cơ bản được đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm đã giúp Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn. Các hoạt động chuyên môn, quản lý chất lượng, thị trường đều được cải tiến để tận dụng tốt nhất những ưu thế và nguồn lực.

- Đầu tư máy móc thiết bị: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 4 tỷ đồng bằng nguồn vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,195 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,9 tỷ đồng triệu đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	1,2 tỷ đồng

IV/ Kế hoạch năm 2019:

1. Kế hoạch: Phần đầu doanh thu và lợi nhuận vượt cùng kỳ năm trước 5-7%

2. Phương hướng hoạt động:

Đối mặt với những thách thức ngày càng lớn từ sự cạnh tranh gay gắt tạo áp lực về giá phí, chi phí dịch vụ, cùng sự chuyển dịch chính sách quản lý chất lượng hàng hóa của cơ quan QLNN, đòi hỏi Vinacontrol phải có những chuyển đổi phù hợp với tình thế. Ban điều hành đã lựa chọn năm 2019 là năm thực hiện quyết tâm “Giữ vững giá trị, không ngừng đổi mới”, và chỉ đạo các đơn vị, trung tâm, ban, bộ phận, phòng chức năng thực hiện ít nhất 3 điểm đổi mới trong hoạt động.

2.1. Quản lý tốt hoạt động tài chính, kế toán:

- Quản lý tốt dòng tiền đáp ứng yêu cầu duy trì và phát triển kinh doanh, đầu tư dự án của toàn Công ty: Thường xuyên cân đối thu chi để kiểm soát dòng tiền, kiểm tra và giám sát các khoản chi phí, các khoản nợ, các hợp đồng chờ thanh toán; Lập phương án chi tiết để đánh giá hiệu quả đầu tư khi có dự án đầu tư.

- Thanh toán đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động, cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát công tác tài chính tại các Đơn vị và các công ty con.

2.2. Chú trọng hoạt động kinh doanh và chăm sóc khách hàng

- Mở rộng và đa dạng hóa các kênh phân phối dịch vụ. Đặc biệt sử dụng nhiều kênh phân phối trung gian để đưa dịch vụ đến với khách hàng, đối tác một cách chủ động và hiệu quả.

- Chú trọng công tác đấu thầu và khả năng đáp ứng yêu cầu các dự án lớn. Vinacontrol phải tiếp tục khắc phục các khó khăn về giá thầu, yêu cầu về chứng chỉ, hồ sơ năng lực để tham gia các dự án lớn vì mục tiêu chính trị, giúp thể hiện vị thế, uy tín của Vinacontrol trên thị trường.

- Đóng gói, tiêu chuẩn hóa các sản phẩm dịch vụ cơ bản mà Vinacontrol đang hiện có theo hướng thuận lợi về quy trình, phương pháp, hướng dẫn cho người thực hiện cung cấp dịch vụ; thuận tiện để định giá, cơ chế chính sách giá trọn gói, khuyến mãi, khuyến mại đi kèm; thuận tiện để phân phối thông qua các đối tác trung gian; và thuận lợi để truyền thông quảng bá đến khách hàng.

- Nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ đòi hỏi kỹ thuật cao hoặc các loại hình dịch vụ có điều kiện để tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

- Tăng cường hoạt động truyền thông quảng bá tiếp thị. Áp dụng các hình thức truyền thông quảng bá mới phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo tập trung vào trải nghiệm của khách hàng.

2.3. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý chất lượng dịch vụ

- Đẩy mạnh hoạt động chứng nhận sản phẩm theo Phương thức 5 (PT5) - thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Đây là một việc làm cần thiết, thay thế doanh thu cho những mặt hàng chứng nhận theo PT7 như thép, kiểm tra an toàn thực phẩm, phân bón... bị sụt giảm do ảnh hưởng của các chính sách QLNN đã ban hành.

- Nghiên cứu, triển khai kịp thời các hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo chủ trương của nhà nước và các bộ, ngành và tiếp tục đảm bảo chất lượng các dịch vụ, đặc biệt dịch vụ kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước hiện có để giữ vững thị phần tại các mảng dịch vụ có điều kiện.

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, xây dựng bổ sung các qui trình, phương pháp, cập nhật tài liệu đảm bảo phù hợp với yêu cầu mới.

- Nghiên cứu tích hợp các hệ thống văn bản tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo hướng tinh giản, gọn nhẹ. Đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành đang áp dụng, bao gồm: ISO/IEC 9001; ISO/IEC 17020; ISO/IEC 17065 và ISO/IEC

17025 và OHSAS 18001.

2.4. *Kiến toàn cơ cấu tổ chức và quản trị*

- Triển khai kế hoạch hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm toàn Tập đoàn Vinacontrol. Việc hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm Vinacontrol tạo điều kiện rất thuận lợi cho công tác đấu thầu, theo dõi, quản lý chứng chỉ, hoạt động đánh giá, tạo sự tin cậy với khách hàng và tiết kiệm chi phí vận hành chứng chỉ hoạt động. Việc đánh giá, công nhận năng lực các phòng thử nghiệm Vinacontrol do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục TCĐLCL) – Bộ Khoa học Công nghệ tiến hành, dự kiến hoàn thành trong năm 2019 với mã số hợp nhất là VILAS 196. Các lĩnh vực được công nhận bao gồm Cơ, Hóa, Sinh, Vật liệu xây dựng và Đo lường hiệu chuẩn với phạm vi công nhận gồm: TT PT&TN 1 &2, Phòng thí nghiệm Vinacontrol Lào Cai, Hải Phòng, Quảng Ninh, Uông Bí, Cửa Ông, Vinh và Đà Nẵng.

- Tái cơ cấu và tăng cường đào tạo nguồn nhân lực. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên thạo nghề, nhưng chưa nổi bật trong một lĩnh vực cụ thể thì thực hiện luân chuyển, tạo điều kiện cho đi học thêm, học văn bằng hai với chuyên môn, chứng chỉ đáp ứng các mảng, lĩnh vực còn trống. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên có chuyên môn sâu thì tạo điều kiện đào tạo thêm về kiến thức ngoại ngữ, các loại hình giám định phức tạp, đòi hỏi kỹ thuật cao trong nhóm mặt hàng đang phụ trách, tránh dàn trải, lãng phí.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai quản lý đánh giá dựa theo KPIs giúp đo lường được hiệu quả thực hiện cũng như có cơ sở, biện pháp cải tiến.

- Nghiên cứu áp dụng quản trị rủi ro tài chính và nghiệp vụ toàn Tập đoàn.

V/ Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Tiến Dũng

Số: 09/BC-BKS

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol (Công ty);

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động của Công ty năm 2018,

Ban kiểm soát xin báo cáo hoạt động trong năm 2018 với các nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 gồm ba thành viên:

1. Bà: Nguyễn Thị Thủy Ngân Trưởng ban;
2. Ông: Nguyễn Quốc Minh Thành viên;
3. Ông: Nguyễn Trung Hiếu Thành viên.

- Trong năm 2018, BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo mọi điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát từ phía HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cấp quản lý của Công ty.

- Tiến hành họp 02 lần với sự tham dự đầy đủ các thành viên, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp HĐQT; đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Tham dự và bám sát nội dung các cuộc họp của HĐQT để giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động Công ty.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại 07 đơn vị trực thuộc và văn phòng Công ty.

- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong



tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam); Thẩm định Báo cáo kinh doanh và Báo cáo công tác quản lý của HĐQT Công ty.

- Trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.

II. Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát:

1. Kết quả kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh:

Doanh thu và lợi nhuận năm 2018 vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, đạt mức tăng trưởng so với năm 2017, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện	So với kế hoạch do ĐHCĐ giao (%)	So với năm 2017 (%)
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	563.892.087.976	106,39	107,97
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (VNĐ)	43.851.228.982	109,62	100,78

- Các hoạt động chính về Giám định, chứng nhận, thử nghiệm của Công ty vẫn được duy trì và phát triển. Năm 2018 tất cả các đơn vị trực thuộc của Công ty đều hoàn thành vượt kế hoạch được giao.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, tuân thủ đầy đủ về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp.

- Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ:

- Doanh thu Công ty thực hiện được năm 2018 đạt 106,39% so với kế hoạch và vượt 7,97% so với cùng kỳ 2017. Lợi nhuận thực hiện đạt 109,62% so với kế hoạch lợi nhuận cổ đông giao và vượt 0,78% so với cùng kỳ 2017.

- Phân bổ lợi nhuận và trích lập các quỹ được thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ; Công ty đã chi trả cổ tức còn lại của năm 2017 cho cổ đông là 10%/vốn điều lệ (cổ tức năm 2017 là 17%) và tạm ứng cổ tức năm 2018 là 5%/vốn điều lệ.

- Đã hoàn tất việc thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

- Thù lao của thành viên HĐQT và BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

3. Kết quả thực hiện nghị quyết của HĐQT:

- Đã thông qua sửa đổi 11 Quy chế và ban hành 2 Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Hoàn tất xây dựng và di dời Trung tâm Phân tích & Thử nghiệm 1 ra Khu công nghiệp Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội.

- Hoàn tất thực hiện Đề án Mô hình tổ chức và phân cấp chức danh tại Công ty TNHH Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh.

- Đã triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT tại một số đơn vị.

III. Nhận xét, đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và kiến nghị:

1. Hoạt động quản lý của HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ; quản trị và giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

- Các thành viên HĐQT đã rất tâm huyết, chủ động, có đạo đức, chuẩn mực, trung thành với lợi ích của Công ty, kịp thời đưa ra các quyết định giúp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội cổ đông giao.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ những chủ trương của HĐQT nhằm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đề ra trong năm 2018.

- Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo và theo dõi sát sao hoạt động kinh doanh tại các đơn vị thành viên. Ngay từ đầu năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã đề ra các giải pháp cụ thể cho các hoạt động kinh doanh, đầu tư phát triển, yêu cầu các ban chức năng tích cực phối hợp, hỗ trợ các đơn vị giải quyết khó khăn vướng mắc. Các đơn vị trong công ty đã tăng cường hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong kinh doanh, thể hiện tình đoàn kết, quyết tâm hoàn thành kế hoạch được giao, đảm bảo Công ty luôn cung cấp dịch vụ có chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý Công ty luôn gương mẫu, mẫn cán, có năng lực chuyên môn và quản lý; sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lực lượng lao động của Công ty; chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh để đem lại hiệu quả cao; tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách đối với người lao động.



- Trong năm 2018, Công ty không phát sinh bất kỳ đơn thư khiếu nại, khiếu kiện nào.

3. Kiến nghị:

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo, BKS kiến nghị ĐHĐCĐ các nội dung sau:

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị hiện đại để nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động giám định, chứng nhận, thử nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường và khách hàng.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ nhằm đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nghiên cứu triển khai các loại hình dịch vụ mới, thị trường mới để đảm bảo tăng trưởng cho các năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện việc thống nhất Mã công nhận phòng thí nghiệm - VILAS 196 theo Nghị quyết số 244/NQ-HĐQT ngày 20/11/2018.

Mặc dù trong quá trình hoạt động còn gặp rất nhiều khó khăn do chính sách Nhà nước thay đổi và sự cạnh tranh gay gắt của các tổ chức giám định, chứng nhận, thử nghiệm khác. Tuy nhiên, HĐQT đã kịp thời ban hành Nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng giám đốc để điều hành các đơn vị thành viên, cùng toàn thể CBCNV nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, góp phần đưa kết quả kinh doanh tăng trưởng và vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

BKS đánh giá cao sự nỗ lực và kết quả đạt được nêu trên. Hy vọng trong năm 2019 này, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa, phát huy những kết quả đạt được, góp phần khẳng định uy tín, vị thế hàng đầu của Công ty trong lĩnh vực giám định, thử nghiệm, chứng nhận.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét, cho ý kiến.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Thị Thủy Ngân

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 và KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

(Trình Đại hội cổ đông thường niên ngày 11 tháng 4 năm 2019)

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA VINACONTROL – NĂM 2018

1. Tình hình kinh tế chung:

Sau rất nhiều nỗ lực, nền kinh tế Việt Nam đã có một “cái kết trọn vẹn” trong năm 2018, đã hoàn thành thắng lợi toàn diện các mục tiêu kế hoạch năm 2018 đề ra. 12/12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt. Tăng trưởng GDP đạt mức kỷ lục 7,08%. Kim ngạch xuất nhập khẩu thiết lập kỷ lục mới, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả năm đạt trên 482,23 tỷ USD. Mức xuất siêu trên 7 tỷ USD. Hơn 26.600 dự án còn hiệu lực tương đương khoảng 334 tỷ USD vốn đăng ký. Đây là năm thứ 3 liên tiếp lạm phát được kiểm soát dưới 4%.

Năm 2018, với điểm nhấn về hội nhập kinh tế quốc tế khi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) chính thức có hiệu lực sau 7 năm với 40 vòng đàm phán, việc tham gia hiệp định là cơ hội lớn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Việt Nam cũng như vị thế của Việt Nam trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, là cầu nối quan trọng đưa Việt Nam hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới.

Bên cạnh đó, vẫn không khỏi phủ nhận, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Xuất hiện những nhân tố mới có tầm ảnh hưởng sâu, rộng, kéo theo hàng loạt động thái lớn về chính sách của các quốc gia, nền kinh tế lớn. Kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, nhất là về tài chính - tiền tệ và xuất khẩu dưới tác động của chiến tranh thương mại. Thách thức từ bên ngoài mà tâm điểm là từ nguy cơ đã chuyển thành "chiến tranh thương mại Mỹ - Trung" đang có dấu hiệu leo thang, đến nay Mỹ đã chính thức đánh thuế bổ sung lên 250 tỷ USD hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc vào Mỹ, phía Trung Quốc đã áp thuế bổ sung lên 110 tỷ USD hàng hóa Mỹ xuất khẩu vào Trung Quốc. Việc điều chỉnh tăng lãi suất của Mỹ hiện ở mức 2-2,25%. Cùng với đó, các tín hiệu thắt chặt tiền tệ của các Ngân hàng Trung ương lớn, như Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB), Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ),... xuất hiện xu hướng thu hẹp chính sách kinh tế của các quốc gia, các nền kinh tế lớn do giảm nới lỏng tiền tệ làm giảm dư địa tài chính để hỗ trợ tăng trưởng. Tác động tới việc cơ cấu danh mục đầu tư của các nhà đầu tư trên toàn thế giới và gây ảnh hưởng tới thị trường vốn của các nền kinh tế mới nổi, trong đó có Việt Nam. Diễn biến giá dầu thế giới còn nhiều yếu tố khó lường bởi các vấn đề thương mại và chính trị giữa

các quốc gia, các nền kinh tế lớn còn nhiều đan xen, phức tạp, như: Mỹ - Nga, Anh - Nga, EU - Nga,... và ngay cả giữa Mỹ và các đối tác truyền thống, như EU và Nhật Bản. Hiệp định CPTPP mang đến nhiều cơ hội, nhưng cũng không ít thách thức lớn đối với Việt Nam..

Kinh tế Việt Nam bên cạnh những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội, năm 2018 vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó lường: Sức ép lạm phát còn lớn do tác động của nhiều yếu tố, nhất là biến động tỷ giá, lãi suất, xu hướng tăng giá dầu thô trên thị trường quốc tế; Tính tự chủ của nền kinh tế từng bước được nâng lên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; khả năng chống chịu trước những biến động bên ngoài còn hạn chế. Giải ngân vốn đầu tư công, cổ phần hóa DNNN, thoái vốn ở nhiều bộ ngành, địa phương chậm; Năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; năng lực cạnh tranh toàn cầu năm 2018 của Việt Nam giảm 3 bậc so với năm 2017 (77/140 so với 74/135 quốc gia, vùng lãnh thổ) do Diễn đàn Kinh tế Thế giới xếp hạng; Năng suất lao động của Việt Nam vẫn thấp so với nhiều nước trong khu vực. Đáng chú ý là chênh lệch về năng suất lao động giữa Việt Nam với các nước vẫn tiếp tục gia tăng; Lĩnh vực sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều rào cản. Sự gắn kết với khu vực FDI và năng lực, hiệu quả hoạt động của khu vực DN trong nước, nhất là DN nhỏ và vừa còn hạn chế. Một số công trình, dự án chậm tiến độ, chất lượng kém; Còn những bất cập trong cơ chế, chính sách, điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Tình hình hoạt động Vinacontrol 2018

Với 01 năm nền kinh tế thành công về mọi mặt, hoạt động của Vinacontrol gặp nhiều thuận lợi vì các hoạt động giám định, phân tích của Công ty phụ thuộc rất lớn vào hoạt động XNK. Các giá trị thực dần được tôn trọng. Chất lượng, an toàn hàng hóa sản phẩm ngày càng được Nhà nước và người dân quan tâm. Công tác giám định, chứng nhận, kiểm tra an toàn, chất lượng ngày càng được coi trọng nên các loại hình dịch vụ của Vinacontrol có nhiều cơ hội phát triển.

Tuy nhiên, hoạt động của Vinacontrol tiếp tục vấp phải những khó khăn rất lớn từ sự thay đổi chính sách của cơ quan Quản lý Nhà nước, các nhóm mặt hàng/dịch vụ phục vụ Quản lý Nhà nước chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu Doanh thu của Vinacontrol hiện đang sụt giảm đáng kể, sự cạnh tranh gay gắt và khốc liệt từ các tổ chức giám định trong nước và nước ngoài bằng hình thức giảm giá phí liên tục, chèo kéo khách hàng bằng nhiều chiêu trò dẫn đến thị trường bị chia sẻ rất lớn. Tuy nhiên, với định hướng đúng đắn, sự nỗ lực quyết tâm cao của toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên, giám định viên, phân tích viên, chuyên gia, kỹ thuật viên, toàn Tập đoàn đã hoàn thành xuất sắc và vượt mức kế hoạch Đại hội cổ đông giao, tiếp tục đánh dấu một năm thành công của Tập đoàn Vinacontrol trên chặng đường phát triển 60 năm của mình.

Hoàn thành vượt mức các mục tiêu kinh tế đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản:

- Doanh thu hợp nhất toàn công ty đạt 563.892.087.976 đồng
- Lợi nhuận sau thuế đạt 33.838.935.094 đồng
- Cổ tức đã tạm ứng đợt 1 năm 2018 là 5% /vốn điều lệ

Để hoàn thành được các nhiệm vụ kinh doanh được giao trên, HĐQT và Ban điều hành luôn nhất quán theo định hướng xuyên suốt và dài hạn, nâng cao chất lượng dịch vụ giữ vững các mảng dịch vụ truyền thống, tập trung nguồn lực khai thác các loại hình/dịch vụ mới và công tác đấu thầu chung toàn Tập đoàn, đầu tư trang thiết bị phân tích thử nghiệm nâng cao năng lực kỹ thuật tại các Đơn vị phục vụ cho hoạt động giám định/chứng nhận chung, các dịch vụ mới có hàm lượng kỹ thuật cao và theo yêu cầu của cơ quan Quản lý Nhà nước. Các đơn vị đều rất tích cực, chủ động trong công tác khai thác khách hàng mới và đã ký được nhiều hợp đồng giám định/chứng nhận/thử nghiệm, mang lại nguồn doanh thu không nhỏ.

Chính vì vậy trong những năm gần đây, Công ty vẫn giữ vững tốc độ tăng trưởng và đạt được những thành tích nổi bật về mọi mặt, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và nhiệm kỳ 2018 -2023, đồng thời đáp ứng tốt các yêu cầu của nhiều Bộ, ngành trong dịch vụ giám định/chứng nhận/thử nghiệm phục vụ các cơ quan quản lý Nhà nước.

Thương hiệu Vinacontrol luôn được khẳng định tại thị trường trong nước và quốc tế, là tổ chức giám định, chứng nhận, thử nghiệm có uy tín và lớn nhất tại Việt Nam.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Trong năm 2018, với mục tiêu đã được xác định và với vai trò quan trọng là đại diện của các cổ đông Vinacontrol, Hội đồng quản trị Công ty đã có những cố gắng, nỗ lực trong việc hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo “chính xác, kịp thời” mang lại hiệu quả trong việc phát triển Công ty một cách bền vững, nâng cao vị thế của Vinacontrol trên thị trường.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, HĐQT Vinacontrol đã tổ chức nghiêm túc họp định kỳ đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty theo từng Quý, ban hành các Nghị quyết/quyết định cụ thể.

2.1. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ Hội đồng quản trị (HĐQT):

Cơ cấu tổ chức:

HĐQT là một tập thể đoàn kết, trí tuệ, có trình độ chuyên môn và bề dày kinh nghiệm trong quản lý, công tâm, khách quan và đầy nhiệt huyết vì sự phát triển chung của Công ty.

HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó:

- Chủ tịch HĐQT và hai thành viên không điều hành (01 đại diện SCIC và 01 là cổ đông ngoài), giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với hoạt động của HĐQT, nhằm đảm bảo HĐQT hoạt động theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, phù hợp với các chủ trương đã đề ra của ĐHCĐ, HĐQT và các thông lệ quản lý hiện đại.
- Hai thành viên còn lại hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm các chức vụ quản lý khác của Công ty/Đơn vị, một thành viên kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, một thành viên kiêm nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc.

Nhiệm vụ của từng thành viên:

- Ông Bùi Duy Chính - Chủ tịch HĐQT: Thay mặt Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát mọi hoạt động kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định.

- Ông Mai Tiến Dũng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Trực tiếp chỉ đạo điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

- Ông Phan Văn Hùng – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Trưởng ban đầu tư, trực tiếp chỉ đạo các mặt hoạt động công tác kỹ thuật nghiệp vụ, phân tích thử nghiệm, đấu thầu toàn Công ty.

Chủ tịch Hội đồng thành viên/HĐQT/phụ trách 03 Công ty con.

- Bà Nguyễn Thanh Hương – Thành viên

Đại diện Tổng Công ty quản lý vốn Nhà nước (SCIC), Tham gia các cuộc họp HĐQT, xem xét, góp ý và thực hiện biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tham gia hỗ trợ công tác thị trường của Công ty.

- Bà Dương Thanh Huyền – Thành viên HĐQT

Tham gia các cuộc họp HĐQT, xem xét, góp ý và thực hiện biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tham gia hỗ trợ công tác thị trường của Công ty.

2.2. Tổ chức các cuộc họp của HĐQT

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, HĐQT Vinacontrol đã tổ chức nghiêm túc họp định kỳ 3 tháng 01 lần nhằm đánh giá, bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo từng Quý và ban hành các Nghị quyết cụ thể.

Năm 2018, Hội đồng quản trị họp 04 phiên họp thường kỳ và thông qua 23 Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của tất cả các thành viên trong HĐQT trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ của Vinacontrol và Luật Doanh nghiệp.

Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Ngoài nhiệm vụ giám sát hoạt động của các Đơn vị thì hàng Quý, tại các phiên họp thường kỳ, HĐQT đã triệu tập Giám đốc các đơn vị, giám đốc các Ban của Văn phòng Công ty báo cáo việc thực hiện kế hoạch, những khó khăn và phát sinh đột biến đều được HĐQT ghi nhận và nghiên cứu để có những nghị quyết chỉ đạo sâu sát, thực tế và kịp thời.

Năm 2018, Hội đồng quản trị họp 04 phiên họp thường kỳ:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

Thông qua 23 Nghị quyết/Quyết định, cụ thể như sau:

S tt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	037/NQ-HĐQT	01/03/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 26/02/2018
2	062/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm TGD nhiệm kỳ 2018-2023
3	063/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017
4	064/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty

S tt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
5	065/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
6	066/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
7	067/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm thành viên HĐQT Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
7	068/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm cán bộ tham gia vào Ban kiểm soát Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
8	072/QĐ-HĐQT	24/04/2018	Cử Người phụ trách quản trị Công ty
9	075/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Hà Nội)
10	076/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Hải Phòng)
11	077/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Quảng Ninh)
12	078/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Đà Nẵng)
13	079/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
14	080/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
15	081/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
16	082/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
17	083/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
18	084/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
19	085/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
20	152/NQ-HĐQT	30/05/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 29/05/2018
21	195/NQ-HĐQT	10/08/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 09/08/2018
22	196/NQ-HĐQT	10/08/2018	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018

S tt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
23	244/NQ-HĐQT	20/11/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 15/11/2018

2.3. Thù lao của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị 2018

- Hội đồng quản trị: 300.000.000 VNĐ

- Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2018
1	Bùi Duy Chinh	Chủ tịch	60.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	60.000.000
3	Phan Văn Hùng	Thành viên	60.000.000
4	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên (từ ngày 09/04/2018)	45.000.000
5	Dương Thanh Huyền	Thành viên (từ ngày 09/04/2018)	45.000.000
6	Trần Đăng Thành	Thành viên (đến hết ngày 09/04/2018)	15.000.000
7	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên (đến hết ngày 09/04/2018)	15.000.000
	TỔNG CỘNG		300.000.000

2.4. Hoạt động quản trị, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị giao.

- Chủ tịch HĐQT, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện các Quy chế quản trị và các quy chế quản lý nội bộ từ đó có biện pháp kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.

- HĐQT cũng chú trọng công tác quản trị công ty, đánh giá hoạt động của các Công ty con (tăng cường kiểm soát các hoạt động, định hướng Công ty con đưa ra Chương trình và biện pháp gắn kết và hỗ trợ các Công ty con); tiếp tục định hướng thực hiện cơ chế khoán lương tại các đơn vị trong Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã nhận thức rõ những khó khăn và thách thức của Công ty trong năm 2018 nên đã chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành các hoạt động kinh doanh, đồng thời ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát các mặt công tác theo hướng tối ưu nhất, tiết kiệm chi phí, tận dụng và kết hợp mọi nguồn lực hiện có nhằm đem lại hiệu quả cao nhất. Do đó, đã điều hành Công ty vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

2.5. Những hoạt động cụ thể trong năm

- Tập trung đánh giá Hệ thống khách hàng, đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm giữ vững khách hàng truyền thống, tìm kiếm thị trường, đối tác mới. Tăng cường hợp tác với các Tổ chức giám định nước ngoài để khai thác và ủy quyền giám định lẫn nhau. Nghiên cứu Hiệp định CPTPP, tìm cơ hội hợp tác đặc biệt trên lĩnh vực mà Việt Nam đang có thế mạnh và Vinacontrol có thể khai thác.

- Ưu tiên những dịch vụ, mặt hàng đang là lợi thế và nổi trội tại Việt Nam. Định hướng chuyển sang dịch vụ mới, kỹ thuật cao, chuyển đổi cơ cấu mặt hàng/lĩnh vực thay thế cho một số mảng hàng/dịch vụ truyền thống, chủ lực; mặt hàng/dịch vụ quản lý Nhà nước bị giảm nhiều hoặc mất do chính sách Nhà nước.

- Lập Văn phòng đại diện/ Đầu tư/sửa chữa/nâng cấp cơ sở vật chất tại một số khu vực trong nước để quảng bá thương hiệu/phát triển dịch vụ.

- Tập trung đầu tư nguồn lực nâng cao năng lực cạnh tranh chung, đáp ứng yêu cầu dịch vụ quản lý Nhà nước và công tác đấu thầu dự án toàn Tập đoàn, tập trung nguồn lực đăng ký pháp nhân Tập đoàn về VILAS 17025 - Phân tích thử nghiệm, đầu tư có trọng tâm trang thiết bị phân tích thử nghiệm, đặc biệt tại 02 Trung tâm Phân tích thử nghiệm 1 và 2.

- Kiện toàn công tác bộ máy, tổ chức cán bộ theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, phù hợp, hiệu quả (tổ chức bộ máy Công ty Vinacontrol Hồ Chí Minh, bố trí, chuyển chuyển cán bộ quản lý các Đơn vị phù hợp; Sửa đổi và ban hành Bộ Quy chế quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023 và một số Quy chế về chuyên môn nghiệp vụ tuân thủ quy định pháp luật và đặc thù hoạt động Vinacontrol).

- Tăng cường công tác quản trị về nguồn nhân lực, kỹ thuật, tài chính, đang hoàn thiện giai đoạn cuối cùng đưa phần mềm quản lý vào công tác quản trị nội bộ, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động Công ty.

- Hoàn thành tổ chức thi công nhận chức danh CMNV cho đội ngũ CBNV toàn Công ty theo Tiêu chuẩn chức danh CMNV Vinacontrol.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn và tích cực thu hồi công nợ để giảm thiểu rủi ro và chi phí dự phòng.

- Tiếp tục chú trọng công tác thi đua khen thưởng; duy trì và phát triển văn hóa Vinacontrol 1 cách sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên toàn Công ty.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

Năm 2018 khép lại, tiếp tục đánh dấu một năm thành công trên chặng đường phát triển 60 năm của mình, và Vinacontrol vẫn vươn lên mạnh mẽ tiếp tục được ghi nhận là một tổ chức giám định, chứng nhận, thẩm định, phân tích thử nghiệm ... lớn nhất tại Việt Nam và có uy tín tại khu vực và trên thế giới. Trong giai đoạn tới, Hội đồng quản trị Vinacontrol sẽ tiếp tục xây dựng và phát triển Vinacontrol vững mạnh và phát triển bền vững.

1. Các chỉ tiêu kinh doanh 2019

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình kinh tế chung và thực trạng các lĩnh vực kinh doanh chính của Vinacontrol hiện nay, Hội đồng quản trị xác định một số chỉ tiêu có tính định hướng sau:

- Vốn điều lệ: : 104.999.550.000 đồng
- Doanh thu : Đạt 582 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : Đạt 34,8 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến : tối thiểu 15%/vốn điều lệ.

2. Phương hướng hoạt động 2019

Năm 2019 được dự báo là năm nền kinh tế còn nhiều ẩn số khó lường, đặc biệt là dịch vụ quản lý Nhà nước. Cơ hội thuận lợi nhiều nhưng thách thức cũng rất lớn, đặc biệt đối với hoạt động kinh doanh đặc thù như Vinacontrol đòi hỏi toàn Tập đoàn phải nỗ lực rất lớn mới có thể hoàn thành kế hoạch kinh doanh được giao.

Để đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2019, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung như sau:

- a. Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của ĐHĐCĐ và quyền lợi của cổ đông.
- b. Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- c. Đẩy mạnh công tác truyền thông đến Khách hàng để quảng bá thương hiệu Vinacontrol.
- d. Tiếp tục giữ vững thị phần các mặt hàng truyền thống, tập trung nguồn lực khai thác các dịch vụ kỹ thuật mới, kỹ thuật cao đặc biệt là dịch vụ chứng nhận sản phẩm; hàng dệt may, da giày theo Hiệp định CPTPP ... để bù đắp những những mảng hàng/lĩnh vực ngày càng có xu hướng giảm hoặc bị mất do chính sách Nhà nước.
- e. Tập trung đầu tư năng lực kỹ thuật phân tích thử nghiệm một số lĩnh vực/mặt hàng trọng điểm phục vụ công tác giám định, chứng nhận, Quản lý Nhà nước, dự án thầu.

- f. Hoàn thành đăng ký pháp nhân Tập đoàn liên quan hoạt động phân tích thử nghiệm.
- g. Hoàn thiện Hệ thống Quy chế Quản trị nội bộ cho phù hợp theo tình hình mới và đặc thù Vinacontrol. Chuẩn hóa Bộ quy trình hướng dẫn thực hiện công việc, triển khai áp dụng Công nghệ thông tin vào quản trị trong công tác chuyên môn.
- h. Tăng cường tuyển dụng nhân sự kỹ thuật phù hợp, chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại CBNV, có chế tài đối với nhân sự không đủ năng lực hoặc không phù hợp chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của các cơ quan QLNN và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.
- i. Phối hợp cùng Ban kiểm soát tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông đảm bảo độ an toàn về mặt tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.
- j. Bảo toàn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tăng cường công tác về quản trị tài chính. Xây dựng/kiểm soát Ngân sách hàng năm, trích lập quỹ dự phòng, giảm thiểu công nợ, thắt chặt kiểm soát chi phí.
- k. Phối kết hợp và hỗ trợ chặt chẽ giữa Công ty mẹ và các Đơn vị thành viên để nâng cao hiệu quả hoạt động và phát huy sức mạnh tổng thể chung để cung cấp cho khách hàng dịch vụ trọn gói giám định/phân tích/thẩm định/chứng nhận & tư vấn trọn gói và phát triển dịch vụ mới có liên quan đến mảng dịch vụ cốt lõi của Vinacontrol.
- l. Chú trọng công tác thi đua khen thưởng, tiếp tục duy trì và phát triển văn hóa Vinacontrol một cách sâu rộng đến toàn thể cán bộ nhân viên toàn Công ty, là nền tảng của phát triển và thành công.
- m. Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quyền, lợi ích của người lao động trong Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị Vinacontrol tổng kết hoạt động năm 2018 và phương hướng năm 2019. Chúng tôi kính mong Quý cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị Vinacontrol ngày càng hoạt động hiệu quả hơn và có được chiến lược và quyết sách phù hợp nhằm đưa Vinacontrol phát triển lớn mạnh, ổn định và bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị Vinacontrol, tôi xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tín nhiệm của toàn thể Quý cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TS. Bùi Duy Chính

Số : 118/ HĐQT - TTr

Hà nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v : Thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 060/ĐHĐCĐ-NQ ngày 09 tháng 04 năm 2018 và kết quả kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau :

1. Kết quả kinh doanh năm 2018 (Đã được kiểm toán):

- Doanh thu hợp nhất : 563.892.087.976 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế tổng hợp : 33.838.935.094 đồng.

2. Phân phối lợi nhuận :

Để thực hiện nguyên tắc thận trọng trong việc bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh, Hội đồng quản trị đề xuất Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 là 33.838.935.094 đồng (bao gồm lợi nhuận thực tế từ Công ty mẹ và lợi nhuận nhận được từ các công ty con, công ty liên kết phân phối trong năm 2018 sau khi đã trừ thuế).

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	
		SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	LN sau thuế để phân bổ	33,838,935,094	
2	Trả cổ tức (kế hoạch 15%, thực hiện 15%)	15,749,340,000	
	- Đã tạm ứng đợt 1 (5%)	5,249,780,000	
	- Số còn phải trả (10%)	10,499,560,000	
3	Trích quỹ KTPL (11% x LNST)	3,722,282,860	
	Còn lại (1 - 2 - 3)	14,367,312,234	
4	Bổ sung vào quỹ ĐTPT từ phần lợi nhuận còn lại	14,367,312,234	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu: VT, TC, QTCT.

TS. Bùi Duy Chính

Số: 120/HĐQT - TTr

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v. Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát

Sau khi xem xét các quy định hiện hành của Nhà nước về lương và các chế độ dành cho người quản lý Doanh nghiệp (đặc biệt là Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực từ 01/7/2015); căn cứ vào điều kiện hoạt động và kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Thù lao của thành viên HĐQT: 5 triệu đồng/người/tháng
2. Thù lao của Ban kiểm soát:
 - a. Trưởng Ban kiểm soát: 5 triệu đồng/tháng
 - b. Thành viên Ban kiểm soát: 3 triệu đồng/người/tháng

(Các chi phí về thù lao trên đây được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Lưu: VT, NS, tổ QTCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TS. Bùi Duy Chính

Số: 08 /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol (Công ty);
- Căn cứ kết quả kiểm toán đã thực hiện các năm 2014, 2015, 2016, 2017, 2018;
- Căn cứ Danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2019,

Nhằm đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông hiện hữu và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức đăng ký giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông danh sách 04 công ty có đủ năng lực kiểm toán các công ty niêm yết và đề nghị ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 04 công ty sau đây là tổ chức kiểm toán độc lập năm 2019 cho Vinacontrol :

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN THỊ THỦY NGÂN